

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ X**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 448/2022/HS-PT

Ngày: 23/05/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X**

- Thành phần Hội Đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huân

Các Thẩm phán

: Ông Vũ Quang Huy

Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X: Bà Lê Thị Thu Hương -
Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 05 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố X xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 990/2021/TLPT-HS ngày 29/12/2021 đối với bị cáo Lê Hồng D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 225/2021/HSST ngày 29/09/2021 của Tòa án nhân dân quận A- X.

- Bị cáo kháng cáo: Lê Hồng D, sinh năm 1994; HKTT: Số 8 ngõ 77 Nguyễn Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố X; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lê Huy S và bà Phạm Thị H (đã chết); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 223 ngày 18/3/2021 của Công an quận A lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau: Ngày 29/05/2020, Cơ quan CSĐT-CAQ A nhận được trình báo của anh Nguyễn Văn Nam, (SN: 1986, HKTT: Xuân Canh, Đông Anh, X) - đại diện Công ty TNHH một thành viên thương mại thời trang tổng hợp tại X tổ giác Lê Hồng D (SN: 1994, HKTT: số 8 ngõ 77 Nguyễn Khiết, Phúc Tân, Hoàn Kiếm, X) - cửa hàng phó cửa hàng SKETCHERS AEON Acó hành vi chiếm đoạt doanh thu công ty.

Nhận được tin báo, cơ quan điều tra đã điều tra, làm rõ:

Đầu tháng 08/2019, D ký hợp đồng làm việc với Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên thương mại thời trang tổng hợp tại X và được giao làm cửa hàng phó cửa hàng SKETCHERS AEON A(cửa hàng không có cửa hàng trưởng) với chức năng nhiệm vụ quản lý tài sản và báo cáo doanh thu của cửa hàng hàng ngày. Cuối tháng 12/2019, do cần tiền trả nợ cá nhân nên D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt doanh thu của cửa hàng bằng hình thức:

- Lấy trực tiếp tiền doanh thu: D trực tiếp lấy tiền doanh thu từ kết hoặc nhờ nhân viên cửa hàng lấy tiền doanh thu đưa cho Long là bạn xã hội của D. Ngày 18/3/2020, Trần Duy Linh (SN: 1997, HKTT: Phố Trạm, B, X) là nhân viên cửa hàng bán được 01 đôi giày thể thao mã 666666267-WPK trị giá 2.290.000đ. Sau đó D kiểm tra camera thấy nên đã gọi điện thoại cho Bùi Thị Kim Dung (SN: 1998, HKTT: Thạch Bàn, B, X) là nhân viên cửa hàng yêu cầu Dung lấy 2.000.000 đồng khách vừa thanh toán cho Linh đưa cho bạn của D là Long. Ngày 15/02/2020, D trực tiếp lấy 961.000 đồng tiền doanh thu từ kết của cửa hàng. Ngày 09/03/2020 D bảo Nguyễn Đức Anh (SN: 1998, HKTT: Bình Minh, Trâu Quỳ, Gia Lâm, X) là nhân viên cửa hàng lấy 300.000 đồng trong kết đưa cho D sử dụng việc cá nhân. Ngày 20/03/2020, D lấy 1.323.000 đồng tiền doanh thu từ kết của cửa hàng. Ngày 24/03/2020, D lấy 500.000 đồng tiền doanh thu trong kết. Tổng số tiền doanh thu D lấy từ trong kết của cửa hàng là 3.084.000 đồng (*Ba triệu không trăm tám mươi bốn nghìn đồng*)

- Bán hàng không xuất hoá đơn và yêu cầu khách hàng thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản 0011004409552 Vietcombank Le Hong Duong của D. Trong đó ngày 22/01/2020, D yêu cầu khách hàng chuyển khoản 1.114.000 đồng, 1.183.000 đồng tiền sản phẩm vào tài khoản của D. Ngày 21/02/2020, D yêu cầu khách hàng chuyển khoản 1.890.000 đồng tiền sản phẩm vào tài khoản nêu trên. Tổng số tiền D yêu cầu khách hàng chuyển vào tài khoản của D là 4.187.000 đồng.

- Đổi trả hàng: D đã bán hàng cho khách và khách đã thanh toán tiền nhưng D trực tiếp làm thủ tục đổi trả tức làm giả thủ tục khách hàng trả lại hàng để chiếm đoạt số tiền khách đã thanh toán. Trong đó, ngày 11/03/2020, D làm thủ tục đổi trả sản phẩm giày thể thao mã 20267L-BKPK trị giá 501.000đ.

Quá trình D lấy doanh thu của cửa hàng có anh Trần Duy Linh, Nguyễn Đức Anh, Đỗ Thị Thanh Tươi (SN: 1997, HKTT: Ngô Xuân Quảng, Trâu Quỳ, Gia Lâm, X), Bùi Thị Kim Dung, Đỗ Hải Ly (SN: 2001, HKTT: tổ 16, Thạch Bàn, B, X) là nhân viên tại cửa hàng chứng kiến và phản ánh lại thì D nói là vay tiền của cửa hàng sẽ trả lại sau, nhưng sau đó D không trả lại. Sau đó Dung, Đức Anh, Linh và Tươi

đã trình báo việc làm của D đến ban lãnh đạo Công ty TNHH một thành viên thương mại thời trang tổng hợp tại X.

Ngày 21/03/2020, Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên thương mại thời trang tổng hợp tại X cử anh Nguyễn Văn Nam xuống cửa hàng kiểm tra, rà soát doanh thu thì phát hiện cửa hàng bị thất thoát 73 sản phẩm gồm giày, quần áo, ba lô cùng với 2.784.000 đồng tiền mặt trong két. Sau đó, D thừa nhận lấy doanh thu của 22 sản phẩm gồm balo mã SKCH1139-410, dép mã 55352-CHOC, dép mã 86918L-BKMT, giày thể thao các mã: 32709- BKCC, 52957-BLK (02 đôi), 13064-NVGR, 15295-PNK, 55076-BKW, 13067-LAV, 13101-NVPK, 13350-MVE, 13350-WHT, 16049-BBK, 15237-BKTQ (02 đôi), 5550-CHAR, 55126-NVBL, 713032-PKTN, 20267L-BKPK, 666666267-WPK, giày thể thao 23750-GRY, 2.784.000 đồng tiền mặt trong két cùng với 300.000 đồng Đức Anh đưa cho D, còn 51 sản phẩm còn lại thất thoát như nào thì D không biết.

Tại kết luận định giá tài sản số 234 ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Tổng trị giá 73 sản phẩm bị mất là 51.332.000 đồng, trong đó 22 sản phẩm gồm balo mã SKCH1139-410, dép mã 55352-CHOC, dép mã 86918L-BKMT, giày thể thao các mã: 32709- BKCC, 52957-BLK (02 đôi), 13064-NVGR, 15295-PNK, 55076-BKW, 13067-LAV, 13101-NVPK, 13350-MVE, 13350-WHT, 16049-BBK, 15237-BKTQ (02 đôi), 5550-CHAR, 55126-NVBL, 713032-PKTN, 20267L-BKPK, 666666267-WPK, giày thể thao 23750-GRY D thừa nhận chiếm đoạt trị giá 18.415.000 đồng.

Đối với 51 sản phẩm bị thất thoát còn lại, D không thừa nhận chiếm đoạt, quá trình điều tra chưa xác định được thất thoát từ bao giờ, ai là người lấy sản phẩm. Do vậy, ngày 24/05/2021, cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 đối với 51 sản phẩm bị thất thoát trị giá 32.914.000 đồng để điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Đỗ Thị Thanh Tươi, Bùi Thị Kim Dung, Trần Duy Linh, Nguyễn Đức Anh là nhân viên cửa hàng dưới quyền chỉ đạo của D, mặc dù có hành vi lấy tiền mặt trong két đưa cho D và giúp D làm thủ tục đổi trả nhưng do D là cấp trên chỉ đạo nên thực hiện. Tươi, Dung, Linh và Đức Anh không được hưởng lợi gì từ việc D lấy doanh thu cửa hàng và đã báo cáo sự việc với Công ty. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với Tươi, Dung, Linh và Đức Anh.

Đối với người đàn ông tên Long, do D khai không biết nhân thân lai lịch cụ thể của Long nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện để xác minh, làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về dân sự: anh Nguyễn Văn Nam đại diện Công ty TNHH một thành viên thương mại thời trang tổng hợp yêu cầu D bồi thường số tiền 21.499.000 đồng bao

gồm 18.415.000 đồng doanh thu của 22 sản phẩm D chiếm đoạt, 3.084.000 đồng tiền mặt D lấy trong két và yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Hiện bị cáo chưa bồi thường số tiền nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 31/05/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận A đã truy tố bị cáo Lê Hồng D về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản án số 225/2021/HSST ngày 29/09/2021 của Tòa án nhân dân quận A– X đã quyết định:

Tuyên bố: Lê Hồng D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 175; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Hồng D 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 05/10/2021 Lê Hồng D làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Lê Hồng D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X có quan điểm giải quyết vụ án đã đề nghị:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Hồng D trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung vụ án: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 03/2020, tại cửa hàng SKETCHERS AEON B, đường Cổ Linh, phường B, quận B, X, Lê Hồng D có hành vi lợi dụng nhiệm vụ được phân công để chiếm đoạt 21.499.000 đồng của Công ty TNHH một thành viên thương mại thời trang tổng hợp. Hành vi của bị cáo Lê Hồng D đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết bị cáo đã bồi thường cho người bị hại theo điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị: Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hồng D. Sửa bản án số 225/2021/HSST ngày 29/09/2021 của Tòa án nhân dân quận A– X.

Tuyên bố: Lê Hồng D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 175; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Hồng D 12 - 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Hồng D trong thời hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm.

[2] - Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của Lê Hồng D phù hợp biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 03/2020, tại cửa hàng SKETCHERS AEON B, đường Cổ Linh, phường B, quận B, X, Lê Hồng D có hành vi lợi dụng nhiệm vụ được phân công để chiếm đoạt 21.499.000 đồng của Công ty TNHH một thành viên thương mại thời trang tổng hợp. Hành vi của bị cáo Lê Hồng D đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ.

[3] - Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã lợi dụng nhiệm vụ được phân công quản lý cửa hàng, đã nhiều lần chiếm đoạt tiền của Công ty với tổng số tiền 21.499.000 đồng. Cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để xử phạt Lê Hồng D 22 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình tình tiết mới, bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết mới nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] - Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hồng D. Sửa bản án sơ thẩm số 225/2021/HSST ngày 29/09/2021 của Tòa án nhân dân quận A– X.

Tuyên bố: Lê Hồng D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 175; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Hồng D 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải nộp án phí Hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố X;
- TAND quận A, thành phố X;
- VKSND quận A, thành phố X;
- Chi cục THADS quận A, thành phố X;
- Công an quận A, thành phố X;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Huân